TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 23 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2025/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 09 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu:

1/ Ông Đoàn Quốc D, sinh năm: 1979

Địa chỉ: 1 H, phường N, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 1 H, phường N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Đoàn Quốc D và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung: Đoàn Chính T1 (nam), sinh ngày: 23/10/2012 và Đoàn D1 (nam), sinh ngày: 01/07/2022. Các đương sự thống nhất giao cháu Đoàn Chính T1 (nam), sinh ngày: 23/10/2012 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đoàn D1 (nam), sinh ngày: 01/07/2022 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Giành quyền thăm nom, chăm sóc, giao dục cho chung cho ông D và bà T không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, ông D tự nguyện chịu thay lệ phí Tòa án cho bà T. Khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ông D đã nộp theo biên lai thu số 2869 ngày 05 tháng 09 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp.Cần Thơ;
- VKSND KV1 Cần Thơ;
- Phòng THA DS KV1 Cần Thơ;
- UBND Nhơn Bình , Trà Ôn Vĩnh Long; (số 32 quyển 1, năm 2010)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Bích